TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2- SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2025/HSST
Ngày: 22/9/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2- SƠN LA

Tại điểm cầu trung tâm: Trụ sở Toà án nhân dân khu vực 2 -Sơn La:

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lường Tiến Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thanh Mai.

Bà Thào Thị Chứ.

- Thư ký phiên toà: Ông Ngô Trí Danh - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2- Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2- Sơn La tham gia phiên toà: Ông Lường Văn D - Kiểm sát viên.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông **Lò Văn T**; Sinh năm: 1967; Nơi cư trú: Bản H, xã T(Trước là bản H, xã T1, huyện Thuận Châu) tỉnh Sơn La, có mặt.

Ngày 22/9/2025, tại điểm cầu trung tâm: Trụ sở Toà án nhân dân khu vực 2-Sơn La và tại điểm cầu thành phần: Phân trại tạm giam khu vực Thuận Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 19/2025/TLST-HS ngày 28/8/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2025/QĐXXST-HS ngày 12/9/2025 đối với bị cáo Lò Văn C.

Tại điểm cầu thành phần: Phân trại tạm giam khu vực Thuận Châu, tỉnh Sơn La:

- ***Bị cáo*** **Lò Văn C**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 30/6/1991 tại xã Thuận Châu, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản H, xã T(Trước là bản H, xã T1, huyện Thuận Châu) tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lò Văn T1, sinh năm: 1967 và bà: Lò Thị C, sinh năm: 1972; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 29/4/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 22 tháng (Đã hết thời hạn bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính); Bị cáo bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/5/2025 cho đến nay, có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác: Ông **Quách Công Danh** và ông **Mùi Văn Thạch** - Cán bộ, chiến sĩ Phân trại tạm giam khu vực Thuận Châu, tỉnh Sơn La, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 30 phút, ngày 29/5/2025 tổ công tác Phòng PC04 Công an tỉnh Sơn La phối hợp với Công an thị trấn T, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại khu vực tiểu khu 10, thị trấn T, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La phát hiện bắt quả tang Lò Văn C có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng. Vật chứng thu giữ gồm:

- Một gói nilon màu hồng bên trong có chứa chất bột cục màu trắng nghi là Heroine và ma túy tổng hợp trộn lẫn *(C khai nhận là Heroine hồng phiến trộn lẫn).*

- Một điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 7 có số liên lạc 0329929319 đã qua sử dụng cũ.

- Một xe máy nhãn hiệu Meritus, màu xanh, biển kiểm soát 26H1-9520 đã qua sử dụng.

Ngày 29/5/2025 Cơ quan điều tra Công an tỉnh Sơn La (Địa bàn Thuận Châu) đã tiến hành bóc mở niêm phong cân tịnh số chất cục bột màu trắng nghi là Heroine và ma túy tổng hợp trộn lẫn thu giữ của Lò Văn C có khối lượng 0,49 gam trích rút 0,14gam (ký hiệu C1) gửi giám định chất và loại ma túy. Còn lại 0,35 gam (ký hiệu C2) nhập kho vật chứng. Đồng thời ra Quyết định trưng cầu phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La giám định chất và loại ma túy.

Tại Kết luận giám định số: 623/KL-KTHS ngày 04/6/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu C1 là ma túy loại Methamphetamine và Heroine có tên khoa học là Diacentylmorphine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,14 gam. Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định. Tổng khối lượng ma túy Lò Văn C tàng trữ trái phép là 0,49 gam loại Methamphetamine và Heroine có tên khoa học là Diacentylmorphine.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La, Lò Văn C đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như sau:

Khoảng 11 giờ 00 phút, ngày 29/5/2025 Lò Văn C điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Meritus, màu xanh, biển kiểm soát 26H1-9520 đi lên bản Mớ, xã Co Mạ, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La để tìm mua ma túy về sử dụng thì gặp và hỏi mua của người nam thanh niên tự giới thiệu tên là D nhà ở bản Cát, xã Co Mạ, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Khi gặp nhau C hỏi mua ma túy của D, D nói không có ma túy bán nhưng biết chỗ để mua, C đưa cho D 500.000 đồng và nhờ D đi mua ma túy hộ. D nhận tiền của C đưa rồi đi tìm mua ma túy, một lúc sau quay lại đưa cho C một gói nilon màu hồng bên trong có chứa chất bột cục màu trắng là Heroine và ma túy tổng hợp. C cất vào túi áo bên sườn trái đang mặc sau đó C điều khiển xe mô tô đi về nhà. Khi đi đến khu vực tiểu khu 10, thị trấn Thuận Châu, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La thì bị tổ công tác Công an tỉnh Sơn La yêu cầu kiểm tra ma túy, quá trình kiểm tra Tổ công tác đã phát hiện và thu giữ vật chứng như đã nêu trên. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang đối với Lò Văn C.

Tại bản cáo trạng số: 19/CT-VKS-KV2 ngày 27/8/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2- Sơn La đã truy tố Lò Văn C về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay Lò Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2- Sơn La đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo Lò Văn C về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2- Sơn La giữ quyền công tố tại phiên toà trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố Lò Văn C phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm c khoản 1 Điều 4 Luật số 86/2025/QH15 của Quốc hội sửa đổi bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự năm 2025.

Tuyên bố bị cáo Lò Văn C phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Lò Văn C từ 30 đến 36 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/5/2025.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo.

Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Ý kiến của bị cáo Lò Văn C: Nhất trí như lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, trong lời nói sau cùng của bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt chính cho bị cáo, xin miễn hình phạt bổ sung.

Ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Lò Văn T: Đối với một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Meritus, màu xanh, biển kiểm soát 26H1-9520 mà Lò Văn C con tôi dùng làm phương tiện đi mua ma túy đây là tài sản của tôi, việc C sử dụng chiếc xe máy trên làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội thì tôi không biết và không liên quan gì đến hành vi phạm tội của C, tôi có đề nghị xin lại chiếc xe máy để làm phương tiện đi lại cho gia đình tôi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2-Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, thực hiện đúng thủ tục tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về áp dụng pháp luật: Bị cáo Lò Văn C thực hiện hành vi phạm tội vào hồi 14 giờ 30 phút, ngày 29/5/2025 theo quy định không có lợi cho người phạm tội tại Điều 249 của Bộ luật hình sự được sửa đổi bổ sung khoản 18 Điều 1 Luật số 86/2025/QH15 của Quốc hội sửa đổi bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự và các quy định khác không có lợi cho người phạm tội thì không áp dụng đối với những hành vi xảy ra trước 0 giờ 00 phút ngày 01/7/2025 mà đến ngày 22/9/2025 Tòa án nhân dân khu vực 2- Sơn La xét xử đối với bị cáo Lò Văn C do vậy Hội đồng xét xử áp dụng pháp luật theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 vận dụng điểm c khoản 1 Điều 4 Luật số 86/2025/QH15 của Quốc hội sửa đổi bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự năm 2025.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo Lò Văn C nhận thấy: Ngày 29/5/2025 tại khu vực tiểu khu 10, thị trấn Thuận Châu, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La Lò Văn C đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy 0,49 gam loại Methamphetamine và loại Heroine có tên khoa học là Diacentymorphine nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân bị cáo thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án, bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát. Lời khai của bị cáo phù hợp với:

Lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết quả điều tra, Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản niêm phong vật chứng; Biên bản mở niêm phong kiểm tra vật chứng và niêm phong lại; Biên bản bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng lấy mẫu gửi giám định và niêm phong; Kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La.

[4] Từ các căn cứ trên có đủ cơ sở kết luận hành vi cất giữ trái phép 0,49 gam loại Methamphetamine và loại Heroine có tên khoa học là Diacentymorphine nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân bị cáo đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương. Do đó cần có mức hình phạt tương xứng nhằm răn đe giáo dục đối với bị cáo, trên cơ sở xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Về nhân thân: Bị cáo có một tiền sự (Đã hết thời hạn bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính) là nhân thân xấu.

[6] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Bị cáo sống phụ thuộc gia đình, không có tài sản riêng , không có khả năng thi hành nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo.

[7] Về nguồn gốc số ma túy: Bị cáo Lò Văn C khai nhận mua của một nam thanh niên tự giới thiệu tên là D ở bản Cát, xã Co Mạ, huyện Thuận Châu,tỉnh Sơn La C đưa tiền cho D đi mua hộ với giá 500.000 đồng mua hộ được mua được một gói nilon màu hồng bên trong có chứa chất bột cục màu trắng là Heroine và ma túy tổng hợp vào ngày 29/5/2025 nhưng do C không quen biết, họ , tuổi và địa chỉ cư trú của nam thanh niên này. Cơ quan điều tra Công an tỉnh Sơn La đã cho bị cáo C nhận dạng để xác định người ban ma túy tên D tuy nhiên không xác định được người đã bán ma túy C, chỉ có lời khai duy nhất của C do vậy cơ quan điều tra không có đủ căn cứ điều tra, xử lý.

[8] Vật chứng vụ án: Đối với một phong bì niêm phong bên trong có: 01 mảnh giấy nilon màu hồng + Mẫu lưu ký hiệu C2= 0,35 gam là vật Nhà nước cấm lưu hành và không có giá trị sử dụng do đó cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với một phong bì niêm phong bên trong có: Một điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 7 đã qua sử dụng cũ thu giữ của bị cáo Lò Văn C. Tại phiên tòa xác định được đây là tài sản của bị cáo Lò Văn C, bị cáo không sử dụng chiếc điện thoại này đến hành vi phạm tội, bị cáo có ý kiến xin lại điện thoại trên nên cần trả lại cho bị cáo C là đúng quy định của pháp luật.

Đối với một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Meritus, màu xanh, biển kiểm soát 26H1-9520 đã qua sử dụng mà Lò Văn C dùng làm phương tiện đi mua ma túy. Quá trình điều tra xác định được đây là tài sản của ông Lò Văn T (là bố bị cáo C), việc C sử dụng chiếc xe máy trên làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội thì ông T không biết và không liên quan gì đến hành vi phạm tội của C, tại phiên tòa ông T có đơn xin lại xe nên trả lại chiếc xe máy trên cho ông T là đúng quy định của pháp luật.

(Căn cứ vào điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a, điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự).

[9] Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu,

nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

[10] Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án, theo quy định tại các Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm c khoản 1 Điều 4 Luật số 86/2025/QH15 của Quốc hội sửa đổi bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự năm 2025.

Tuyên bố bị cáo Lò Văn C phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Lò Văn C 02 (Hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/5/2025.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ vào điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tuyên tịch thu tiêu hủy: Một phong bì niêm phong bên trong có: 01 mảnh giấy nilon màu hồng + Mẫu lưu ký hiệu C2 =0,35 gam ma túy (Mô tả chi tiết theo khoản 1 biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 08/9/2025 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Sơn La và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2-Sơn La).

- Tuyên trả lại cho bị cáo: Một phong bì niêm phong bên trong có: Một điện thoại di động (Mô tả chi tiết theo khoản 2 biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 08/9/2025 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Sơn La và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2-Sơn La).

- Tuyên trả lại cho ông Lò Văn T: Một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Meritus, màu xanh, biển kiểm soát 26H1-9520, số khung VTEWCH014UM103309, số máy VHUIP50FMH003309, đã qua sử dụng (Không kiểm tra máy móc bên trong).

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Lò Văn T được quyền kháng cáo phần bản án hoặc quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND khu vực 2- Sơn La (02 bản);
- Công an tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La;
- Phân trại tạm giam khu vực Thuận Châu - Công an tỉnh Sơn La;
- Thi hành án dân sự tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu án văn;
- Lưu:Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lường Tiến Hải